

Số:**155**/BC-HĐND(BKTXH)

Krông Nô, ngày 08 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát công tác triển khai, thực hiện thi hành Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, giai đoạn 2018-2021 trên địa bàn huyện Krông Nô

Thực hiện Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND huyện về chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2022, Ban Kinh tế - Xã hội đã ban hành Quyết định số 55/QĐ-HĐND ngày 21/7/2022 về việc thành lập Đoàn Giám sát kết quả triển khai tổ chức thực hiện, thi hành Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn huyện giai đoạn 2018- 2021; Kế hoạch giám sát số 54/KH-BKT-XH ngày 21/7/2022 về việc triển khai tổ chức thực hiện thi hành Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, giai đoạn 2018-2021 trên địa bàn huyện.

Sau khi nghiên cứu Báo cáo của 12 xã, thị trấn và qua công tác tiến hành giám sát, kiểm chứng tại 05 xã gồm Nâm Nung, Đăk Drô, Nam Xuân, Nam Đà, thị trấn Đăk Mâm và UBND huyện cùng một số Phòng, Ban; đồng thời đoàn giám sát qua báo cáo của UBND các xã còn lại, Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện đã họp thảo luận và thống nhất báo cáo kết quả với một số nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Huyện Krông Nô với diện tích tự nhiên 81.349,31 ha, có 11 xã và 01 thị trấn, dân số 83.982 người. Số liệu cụ thể về trẻ em như sau: Trẻ em từ 0-16 tuổi là 22.959 chiếm 27,33% dân số, trẻ em nam là 12.930, trẻ em người dân tộc là 13.371, trẻ em nữ là 10.029, trẻ em dưới 6 tuổi là 7.089, trẻ em là con gia đình thuộc hộ nghèo là 1.908, hộ cận nghèo là 2.813, có 14 trẻ em từ 4-6 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng, 01 trẻ dưới 4 tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội, 112 trẻ khuyết tật đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng.

Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, huyện đã nhận được sự quan tâm của tỉnh, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở, Ban ngành chức năng và của Huyện ủy, bên cạnh đó nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân về công tác bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em ngày càng được nâng lên nêu; trong thời gian, từ năm 2018 - 2021 đã có những chuyển biến tích cực, tạo đà cho việc tổ chức, thực hiện giai đoạn 2020-2025 hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết đảng bộ huyện đã đề ra.

II. MỤC ĐÍCH VÀ NỘI DUNG GIÁM SÁT

Giám sát công tác triển khai, thực hiện Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em giai đoạn 2018–2021 với mục đích tìm ra những khó khăn, vướng mắc,

những tồn tại trong công tác phối hợp, công tác chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, qua đó có cơ sở kiến nghị, đề xuất và đề nghị UBND huyện cùng các ngành chức năng có giải pháp cụ thể, trên cơ sở đó có những chấn chỉnh kịp thời các tồn tại để thực hiện tốt các chủ trương chính sách của đảng, nhà nước trong giai đoạn tiếp theo đối với công tác này.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

Đoàn giám sát đã thực hiện kiểm chứng tại 05 xã, một số phòng ban chúc năng và UBND huyện, nghiên cứu qua báo cáo của các xã, thị trấn còn lại và một số cơ quan liên quan, đồng thời, đi thực địa tại một số điểm mà qua báo cáo đoàn xét thấy còn có những bất cập mà các xã, thị trấn đề xuất kiến nghị, đoàn đưa ra những ý kiến và quan điểm như sau:

1. Công tác triển khai các văn bản :

Xác định công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em là nhiệm vụ có tính chiến lược lâu dài, giúp định hướng chuẩn bị nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, từ đó UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chúc năng, các xã, thị trấn thực hiện nghiêm chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước trước hết thông qua các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cũng như triển khai các nhiệm vụ, cụ thể như sau:

- Năm 2018 đã ban hành 11 văn bản;
- Năm 2019 đã ban hành 24 văn bản;
- Năm 2020 đã ban hành 12 văn bản;
- Năm 2021 đã ban hành 19 văn bản;

(UBND huyện đã có phụ lục kèm theo báo cáo số 689/BC-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2022).

2. Kết quả triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em giai đoạn 2018-2020;

- Công tác tuyên truyền Luật Bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em: Trong hai năm 2018 và 2019 đã tổ chức 02 đợt tuyên truyền, phối hợp cùng Hội Liên hiệp phụ nữ với tổng số gần 800 lượt người tham dự, triển khai các văn bản (62/KH-UBND ngày 02/4/2018, Kế hoạch 86/KH-UBND, ngày 5/4/2019, Công văn 385/UBND-LĐTBXH, ngày 12/3/2020, Công văn 341/UBND-LĐTBXH, ngày 02/3/2021) về triển khai công tác đến các cơ sở đối với nhiệm vụ hằng năm.

- UBND huyện đã ra Quyết định thành lập và bổ sung Ban chỉ đạo công tác trẻ em¹.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thấp chiều cao và cân nặng đã giảm dần hằng năm; cụ thể, từ 19,1% năm 2018 xuống còn 17,7% năm 2021, thấp cân nặng từ 26,4% năm 2018 xuống còn 24,7% năm 2021, giai đoạn 2018-2021 tỷ lệ tiêm chủng trẻ em đạt trên 92%.

¹ Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 13/8/2019, Quyết định 3998/QĐ-HĐBTQBTTE ngày 09/12/2014 của Hội đồng bảo trợ.

- Tỷ lệ trẻ em tham gia bảo hiểm y tế đạt 100% (năm 2018 là 12.532 thẻ, năm 2019 là 12.010 thẻ, năm 2020 là 11067 thẻ, năm 2021 là 11079 thẻ), tỷ lệ khai sinh cho trẻ đạt 100% giai đoạn 2018-2021 (*9.184/9.184 cháu*).

- Số trẻ mầm non 5 tuổi huy động giai đoạn 2018-2021 bình quân đạt 99,3%, 12/12 xã, thị trấn đạt phổ cập mầm non 5 tuổi, tỷ lệ hoàn thành chương trình mầm non đạt 100%, số trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỷ lệ bình quân 99,88%, tổng số xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD tiêu học, PCGD trung học cơ sở là 100% (12/12 xã, thị trấn).

- Hàng năm, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp cùng đoàn thể và UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho các em, triển khai Tháng hành động vì trẻ em, các ngày lễ của trẻ, tổ chức diễn đàn trẻ em..., từng bước dành các khoản kinh phí, tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, tạo điều kiện cho các gia đình có điều kiện để mở các khu vui chơi, giải trí cho thanh thiếu niên².

- Đánh giá tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em, năm 2018 đạt 08 xã, thị trấn, năm 2020 có 03 xã đạt tiêu chuẩn này.

- Công tác xây dựng Quỹ Bảo trợ trẻ em:

+ Tổng thu: 220.009.617 đồng

+ Tổng chi: 44.411.500 đồng.

Còn tồn chuyển sang năm 2022 là: 175.598.117 đồng.

Từ năm 2018 đến nay Ban chỉ đạo đã rà soát, đề nghị hỗ trợ cho 113 cháu hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng³.

3. Đánh giá, nhận xét chung:

Qua giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện, Đoàn giám sát nhận xét đánh giá như sau:

3.1. Ưu điểm

Trong giai đoạn 2018–2021, mặc dù trong thời điểm dịch bệnh bùng phát và nhiều diễn biến phức tạp, nhưng các cấp ủy đảng, chính quyền đã có sự quan tâm đến công tác này, cụ thể UBND huyện đã có 66 văn bản triển khai kế hoạch và chỉ đạo công tác triển khai, thực hiện, sự phối hợp từ huyện đến các cơ sở cũng như các ngành chức năng có sự chuyên biến tích cực để thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp.

Công tác chăm lo xây dựng cơ sở vật chất giúp trẻ em có điều kiện phát triển toàn diện được chú trọng, nhận thức của nhân dân về sự quan tâm trong công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em trong tình hình mới được nâng cao, các ngành, các đoàn thể, các cơ sở hàng năm đã tổ chức các chương trình, hoạt động có ý nghĩa cho trẻ em (*phù hợp với điều kiện phòng chống dịch*), đời sống vật chất, tinh thần của trẻ em dần được cải thiện, các chế độ chính sách được đến

² Hiện nay trên địa bàn có 04 khu vui chơi, 13 sân cỏ nhân tạo, 03 bể bơi nhân tạo nhằm phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí cho các em.

³ Trong đó có 01 cháu dưới 4 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng, 112 cháu khuyết tật.

với các đối tượng trẻ em theo quy định, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm, trẻ em dưới 6 tuổi được khám chữa bệnh theo đúng chính sách đề ra, trẻ em khuyết tật, khó khăn đặc biệt được quan tâm xem xét, hưởng hỗ trợ kịp thời, tạo điều kiện cho các em vượt qua khó khăn vươn lên trong cuộc sống, để các em có hoàn cảnh đặc biệt hòa nhập cộng đồng.

Nhìn chung, công tác bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em giai đoạn 2018-2020 đã được triển khai kịp thời, phù hợp, đúng quy định, đảm bảo đồng bộ và ngày càng có hiệu quả, về cơ bản đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, góp phần quan trọng trong việc thực hiện chính sách của đảng và nhà nước trong nhiệm vụ này. Các dự án, chính sách đã tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện làm tiền đề cho sự phát triển trong giai đoạn 2020-2025 mà Nghị quyết của đảng bộ huyện đã đề ra.

3.2. Tồn tại, hạn chế:

- UBND huyện và các xã, thị trấn cũng đã ra Quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác trẻ em, Hội đồng Bảo trợ trẻ em trong giai đoạn 2018-2021, nhưng việc phân công theo dõi địa bàn, duy trì sinh hoạt chưa đều và chưa thường xuyên bám sát địa bàn.

- Công tác triển khai Luật Bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em chưa thường xuyên và sâu rộng.

- Chưa tổ chức sơ kết, tổng kết chuyên đề mà chỉ mới gắn với sơ kết, tổng kết hàng năm, công tác kiểm tra, giám sát có triển khai nhưng số lượng các cuộc kiểm tra giám sát còn ít.

- Công tác nắm bắt thông tin từ cơ sở chưa kịp thời, một số công tác viên cơ sở hoạt động chưa tích cực, báo cáo số liệu thiếu chính xác, Ban chỉ đạo một số xã hoạt động chưa thật sự hiệu quả, chế độ báo cáo định kỳ vẫn còn có những lúc chưa đúng theo yêu cầu.

- Công tác phối hợp liên ngành, phối hợp giữa ngành với cơ sở có lúc, có nơi chưa chặt chẽ.

- Việc xây dựng Quy chế hoạt động ban chỉ đạo, Quy chế thu, chi Quỹ bảo trợ trẻ em và cập nhật Quỹ bảo trợ trẻ em ở các xã, thị trấn chưa được bổ sung kịp thời, nhất là thống kê, tổng hợp thu, chi Quỹ trẻ em từ các thôn, buôn ở các xã nên chưa đưa số liệu về một đầu mối để theo dõi hàng năm.

IV. ĐỀ NGHỊ

Với các nội dung ưu điểm, khuyết điểm như trên Đoàn giám sát đề nghị Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phát huy các ưu điểm, chỉ đạo kịp thời khắc phục các tồn tại đã nêu và đoàn có thêm một số đề nghị như sau:

- UBND huyện chỉ đạo kịp thời các xã, thị trấn tăng cường công tác phổ biến tuyên truyền Luật Bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em trong giai đoạn tiếp theo bằng nhiều hình thức để nội dung Luật được đến với người dân sâu rộng hơn, công tác triển khai Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động và công tác tổ chức thực hiện, tổ chức phối hợp của cấp ủy, chính quyền và các ngành chức năng nhằm nâng cao hiệu quả đối với công tác này.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn kịp thời rà soát, xây dựng, bổ sung thành lập Ban chỉ đạo công tác trẻ em, Ban vận động Quỹ bảo trợ, xây dựng Quy chế hoạt động,

quy chế thu, chi Quỹ bảo trợ trẻ em, phân công theo dõi địa bàn và duy trì sinh hoạt đối với các Ban chỉ đạo.

- Đối với Quỹ bảo trợ trẻ em nhất là đối với các xã, thị trấn cần phải kịp thời thống kê, cập nhật và theo dõi công tác thu, chi trên cơ sở từ các thôn, buôn, tổ dân phố, các tổ chức xã hội, mạnh thường quân... để có số liệu tổng hợp về một đầu mối, từ đó kịp thời tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương, nhằm hạn chế những kiến nghị, khiếu nại và vi phạm có thể xảy ra trong giai đoạn sau.

- Trong giai đoạn tiếp theo, chú trọng đầu tư nguồn lực hiệu quả, chính đáng, đúng quy định từ các nguồn để đảm bảo các hoạt động (*nhất là quy hoạch khu vui chơi, các thiết chế văn hóa phù hợp, các điểm vui chơi*) đối với trẻ em.

- Kiến nghị với tỉnh và các ngành chức năng cấp trên, hàng năm, tổ chức các lớp tập huấn về công tác trẻ em tại địa phương, có chính sách, giải pháp phù hợp, ưu tiên cho các xã có nhiều dân tộc thiểu số, xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn như đầu tư cơ sở hạ tầng, các hạng mục công trình vui chơi, giải trí cho trẻ em...

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, ổn định và nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở, phấn đấu nâng dần tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí phù hợp với trẻ em trong giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn kế tiếp.

Trên đây là báo cáo của Đoàn giám sát của ban Kinh tế - Xã hội về giám sát Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em giai đoạn 2018 -2021 trên địa bàn huyện, trình Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ 5 xem xét./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- UBND các xã, thị trấn.
- Lưu VT; Ban KT-XH.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Hồ Giang Nam